ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HƯƠNG PHỐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 205 /KH-UBND	*Hương Phố, ngày 12 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã Hương Phố

Thực hiện Quyết định số 3028/QĐ-BYT ngày 29/9/2026 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 và Kế hoạch số 717/KH-UBND ngày 10/10/2026 của UBND tỉnh về chuyển đổi số ngành Y tế tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 4938/KH-SYT ngày 05/11/2026 của Sở Y tế Hà Tĩnh về việc Thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030; UBND xã Hương Phố ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số; đổi mới phương thức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số trên môi trường số;

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các phòng, ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của công tác dân số và phát triển trong tình hình mới;

- Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin chính thống, chính xác, kịp thời về dân số thông qua các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông hiện đại;

- Từng bước hình thành phương thức truyền thông dân số hiện đại, đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng, góp phần nâng cao chất lượng dân số và thực hiện các mục tiêu dân số đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án được Bộ Y tế phê duyệt; triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương;

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, các thôn và các tổ chức có liên quan; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong quá trình thực hiện;

- Kết hợp hiệu quả giữa truyền thông trực tiếp với truyền thông trên nền tảng số; chú trọng các nhóm đối tượng khó tiếp cận thông tin, người cao tuổi, người yếu thế;

- Việc ứng dụng công nghệ số phải thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chuyển đổi phương thức hoạt động, quản trị và cung cấp dịch vụ truyền thông về dân số dựa trên môi trường số nhằm chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ công tác dân số trên địa bàn xã Hương Phố đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu 100% các thôn, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã được tuyên truyền, phổ biến nội dung về chuyển đổi số trong công tác truyền thông dân số;

- Phấn đấu 60% cơ quan, tổ chức, cộng đồng và cá nhân được tiếp cận thông tin, cập nhật kiến thức về dân số trên nền tảng số;

- Phấn đấu 90% tài liệu, sản phẩm truyền thông về dân số do địa phương xây dựng, quản lý được số hóa và cập nhật, lưu trữ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;

- Phấn đấu 100% cán bộ làm công tác dân số cấp xã được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện truyền thông số, truyền thông xã hội;

- Hằng năm, ít nhất 75% báo cáo viên, tuyên truyền viên của các phòng, ngành, đoàn thể được cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số;

- Phấn đấu 75% cộng tác viên dân số tại các thôn được tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số hằng năm;

- 100% các hoạt động truyền thông dân số trọng điểm của xã được tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và mạng xã hội phù hợp.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi: Trên địa bàn toàn xã.

2. Đối tượng

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;

- Cán bộ làm công tác dân số, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dân số tại cộng đồng;

- Các hộ gia đình, tổ chức, cá nhân và toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã;

- Các nhóm đối tượng ưu tiên: Học sinh, sinh viên, Người chưa thành niên; người trong độ tuổi sinh sản; người cao tuổi; người di cư, người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số; đồng bào có đạo, chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo; người sử dụng lao động và người lao động.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền về chuyển đổi số trong công tác dân số

- Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Quyết định số 3028/QĐ-BYT ngày 29/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên dân số và các thôn trên địa bàn xã.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng nội dung, hình thức triển khai phù hợp; đưa nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền về dân số vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

- Tăng cường phối hợp giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã, các cơ sở giáo dục, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn trong cung cấp, chia sẻ thông tin, xây dựng nội dung và tổ chức các hoạt động truyền thông số.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất UBND xã xem xét, giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền.

2. Đẩy mạnh số hóa tài liệu, sản phẩm truyền thông về dân số

- Rà soát, thống kê các tài liệu, sản phẩm tuyên truyền về dân số hiện có tại Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan; lựa chọn tài liệu phù hợp để số hóa, lưu trữ và khai thác phục vụ công tác tuyên truyền.

- Từng bước hình thành, cập nhật kho tài liệu tuyên truyền số về dân số phục vụ hoạt động tuyên truyền tại xã và các thôn; sắp xếp tài liệu theo chủ đề, nhóm đối tượng và mục đích sử dụng để thuận tiện tra cứu, chia sẻ.

- Ưu tiên sử dụng các tài liệu, sản phẩm tuyên truyền đã được cơ quan chuyên môn hướng dẫn, phê duyệt hoặc cung cấp; không tự ý sửa đổi nội dung chuyên môn làm sai lệch thông tin, chính xác về dân số.

- Khi cơ quan cấp trên triển khai cơ sở dữ liệu, thư viện số, ứng dụng hoặc nền tảng dùng chung về tuyên truyền dân số, tổ chức tiếp nhận hướng dẫn, cập nhật, khai thác và sử dụng theo đúng quy định.

- Việc lưu trữ, chia sẻ và sử dụng tài liệu số phải bảo đảm an toàn thông tin, tuân thủ quy định về quyền tác giả, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Đẩy mạnh truyền thông dân số trên các nền tảng số, mạng xã hội

- Tăng cường đăng tải các tin, bài, hình ảnh, video tuyên truyền về dân số trên Trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội chính thức của xã và các kênh thông tin phù hợp;

- Phát huy hiệu quả các nhóm Zalo cộng đồng, Zalo thôn, các kênh thông tin của đoàn thể trong việc chia sẻ thông tin chính thống về dân số;

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tuyến nhân Ngày Dân số thế giới 11/7, Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10, Tháng hành động quốc gia về dân số và Ngày

Dân số Việt Nam 26/12;

- Tăng cường tuyên truyền các nội dung trọng tâm:

+ Chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới;

+ Khuyến khích sinh con phù hợp nhằm duy trì mức sinh thay thế;

+ Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; không lựa chọn giới tính thai nhi;

+ Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tiền hôn nhân, sàng lọc trước sinh và sơ sinh;

+ Thích ứng với già hóa dân số, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

+ Bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ và trẻ em gái;

+ Nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc;

+ Tổ chức các cuộc thi, hoạt động tìm hiểu kiến thức về dân số trên môi trường mạng phù hợp với điều kiện của địa phương.

4. Ứng dụng công nghệ số trong quản lý và cung cấp thông tin truyền thông dân số

- Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng, quản lý, lưu trữ và khai thác tài liệu truyền thông về dân số;

- Sử dụng các nền tảng số, phần mềm và ứng dụng do cơ quan có thẩm quyền triển khai để phục vụ công tác truyền thông, quản lý và theo dõi hoạt động dân số;

- Khuyến khích sử dụng công nghệ số để thiết kế các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là thanh niên, người trong độ tuổi sinh đẻ và người cao tuổi;

-Tăng cường tiếp nhận, tổng hợp ý kiến phản hồi của người dân trên môi trường số để kịp thời điều chỉnh nội dung, hình thức truyền thông;

- Chủ động phát hiện, phối hợp xử lý và đính chính các thông tin sai lệch về chính sách dân số; không đăng tải, chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng.

5. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyển đổi số

- Cử cán bộ phụ trách công tác dân số, cán bộ truyền thông và cộng tác viên dân số tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức;

- Tổ chức hướng dẫn kỹ năng sử dụng các nền tảng số, mạng xã hội, công cụ thiết kế hình ảnh, video và kỹ năng xây dựng nội dung truyền thông số;

- Bồi dưỡng kỹ năng khai thác, sử dụng dữ liệu và các phần mềm phục vụ công tác truyền thông dân số;

- Hướng dẫn cộng tác viên dân số tại các thôn biết sử dụng điện thoại thông minh, ứng dụng Zalo và các phương tiện số để tuyên truyền, vận động người dân.

6. Bảo đảm an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu cá nhân

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ, khai thác và chia sẻ thông tin;

- Không tự ý đăng tải, chia sẻ thông tin cá nhân, hồ sơ sức khỏe, thông tin sinh sản và các dữ liệu nhạy cảm của người dân lên mạng xã hội khi chưa có căn cứ và sự cho phép theo quy định;

- Kiểm tra tính chính xác của thông tin, tài liệu trước khi đăng tải, phổ biến trên các nền tảng số;

- Tăng cường hướng dẫn người dân nhận diện thông tin giả, thông tin sai lệch và nâng cao kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của xã theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật hiện hành. - Lồng ghép kinh phí từ các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan về dân số, y tế, chuyển đổi số, thông tin cơ sở và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các thôn triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công.

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về dân số và phát triển; lồng ghép nội dung tuyên truyền số vào các hoạt động thông tin cơ sở, chuyển đổi số và các chương trình, kế hoạch có liên quan.

- Phối hợp rà soát, lập danh sách cán bộ làm công tác dân số, báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên dân số cần tập huấn; tham mưu cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, nhu cầu kinh phí phục vụ triển khai Kế hoạch; tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

- Theo dõi các chỉ tiêu, tổng hợp số liệu, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo quy định; đề xuất giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Trạm Y tế xã

- Chủ trì về chuyên môn trong công tác tuyên truyền dân số thuộc lĩnh vực y tế; cung cấp thông tin, tài liệu chính thống và phối hợp triển khai các nội dung tuyên truyền về dân số, sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và các nội dung chuyên môn liên quan.

- Xây dựng nội dung, thông điệp, tài liệu tuyên truyền số phù hợp với từng nhóm đối tượng; khai thác các tài liệu, sản phẩm truyền thông do Bộ Y tế, Cục Dân

số, Sở Y tế và cơ quan chuyên môn cung cấp.

- Rà soát, thống kê tài liệu tuyên truyền hiện có; đề xuất nhu cầu số hóa, lưu trữ, cập nhật tài liệu và nhu cầu tập huấn kỹ năng tuyên truyền số cho cán bộ, nhân viên y tế và cộng tác viên dân số.

- Hướng dẫn, phối hợp với cộng tác viên dân số tại các thôn tổ chức tuyên truyền trực tiếp kết hợp tuyên truyền số; tiếp nhận phản hồi của người dân, kịp thời giải đáp hoặc đề xuất cơ quan chuyên môn giải đáp các nội dung thuộc lĩnh vực dân số.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả hoạt động chuyên môn, kết quả tuyên truyền, tập huấn và các số liệu liên quan; định kỳ báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp theo quy định.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý hồ sơ, dữ liệu chuyên môn, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin trong quá trình triển khai các hoạt động tuyên truyền.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành; hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

4. Các trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp triển khai tuyên truyền về dân số và phát triển trong nhà trường bằng hình thức phù hợp với lứa tuổi, chương trình giáo dục và điều kiện thực tế.

- Khuyến khích giáo viên, học sinh tiếp cận, sử dụng tài liệu, sản phẩm tuyên truyền chính thống trên nền tảng số; lồng ghép nội dung giáo dục về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản và các nội dung dân số phù hợp trong hoạt động giáo dục, ngoại khóa.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác dân số theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Tăng cường thời lượng phát các bài tuyên truyền về sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và các nội dung liên quan đến dân số và phát triển.

6. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã

Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số và phát triển; tuyên truyền về sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tăng cường chia sẻ thông tin chính thống trên các kênh thông tin phù hợp.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số và phát triển; tăng cường chia sẻ thông tin chính thống trên các kênh thông tin phù hợp.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về dân số trong các phong trào, cuộc vận

động, sinh hoạt hội, đoàn thể; phát huy vai trò của các tổ chức, cá nhân có uy tín trong cộng đồng.

- Phối hợp hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng tài liệu tuyên truyền số; quan tâm các nhóm đối tượng hạn chế về kỹ năng công nghệ, người cao tuổi và người có hoàn cảnh khó khăn.

8. Thôn trưởng các thôn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đến người dân; phối hợp với Trạm Y tế xã và cộng tác viên dân số triển khai các hoạt động tuyên truyền tại cộng đồng.

- Duy trì, phát huy các kênh thông tin cộng đồng phù hợp; chia sẻ tài liệu, thông điệp tuyên truyền về dân số từ nguồn chính thống; kết hợp tuyên truyền số với hệ thống truyền thanh, họp thôn và các hình thức tuyên truyền trực tiếp.

- Phối hợp rà soát, tổng hợp nhu cầu tập huấn của cộng tác viên dân số; phản ánh những khó khăn trong tiếp cận thông tin số của người dân để UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết.

- Định kỳ tổng hợp kết quả hoạt động tuyên truyền về dân số tại thôn, gửi Trạm Y tế xã theo hướng dẫn để phục vụ công tác theo dõi, báo cáo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã Hương Phố. UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở y tế; (B/c)
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Chánh VP HĐND và UBND xã;
- Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội;
- Phòng Kinh tế;
- Trạm Y tế;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Thôn trưởng các thôn;
- Lưu: VT; VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Khánh Dũng